

Câu 1. Kéo thả từ thích hợp vào chỗ chấm

nhệt độ nóng chảy thấp nhất

mềm nhất

dẻo nhất

nhẹ nhất

dẫn điện tốt nhất

Vàng.

Bạc.

Cesi.

.Liti

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Kim loại nào sau đây tan hết trong dung dịch kiềm dư? Click vào đáp án đúng

A. Mg.

B. Fe.

C. Al.

D. Na.

Câu 3. Dung dịch không tác dụng với Al? Click vào đáp án đúng

HCl đặc, nguội

HNO₃ loãng.

H₂SO₄ đặc, nguội.

KOH.

Câu 4. Sắp xếp các ion A, B, C, D sau theo thứ tự tính oxi hóa giảm dần

A. Ba²⁺.

B. Fe³⁺.

C. Cu²⁺.

D. Pb²⁺.

(điền thứ tự A,B,C,D vào chỗ trống)

Câu 5. Hãy điền tên phương pháp (**thủy luyện, nhiệt luyện, dpnc, dpdd**) thích hợp vào chỗ chấm để điều chế kim loại

chú ý chọn đúng từ trong ngoặc

A. Cu.

B. Na.

C. Ca.

D. Mg.

Câu 6. Click vào đáp án đúng

Bản chất của ăn mòn kim loại là quá trình oxi hoá-khử.

Nguyên tắc chung để điều chế kim loại là khử ion kim loại thành nguyên tử kim loại.

Ăn mòn hoá học phát sinh dòng điện.

Tính chất hoá học đặc trưng của kim loại là tính khử.

Câu 7. Thí nghiệm nào sau đây chỉ xảy ra ăn mòn hóa học? Click vào đáp án đúng

(a) Nhúng thanh đồng nguyên chất vào dung dịch FeCl₃.

(b) Cắt miếng sắt tây (sắt tráng thiếc), để trong không khí ẩm.

(c) Nhúng thanh kẽm vào dung dịch H₂SO₄ loãng có nhỏ vài giọt dung dịch CuSO₄.

(d) Quấn sợi dây đồng vào đinh sắt rồi nhúng vào cốc nước muối.

Câu 8 (201 – Q.17). Cho 1,5 gam hỗn hợp X gồm Al và Mg phản ứng hết với dung dịch HCl dư, thu được 1,68 lít khí H₂ (đktc). Khối lượng của Mg trong X làgam

Câu 9. Hỗn hợp X gồm Al và Ag. Cho m gam X vào dung dịch HCl dư, thu được 672 ml khí (đktc). Nếu cho m gam X vào dung dịch HNO₃ đặc, nguội (dư), thu được 448 ml khí (đktc). Giá trị của m làgam

Câu 10 (MH.19). Cho 6 gam Fe vào 100 ml dung dịch CuSO₄ 1M. Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thu được m gam hỗn hợp kim loại. Giá trị của m làgam